

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày 6-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Thủy; Ông Nguyễn Tất Bấy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông, Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1991, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Con ông Trần Văn B, sinh năm 1971 (đã chết) và bà Ân Thị N, sinh năm 1973; Có vợ là Trần Thị D sinh năm 1995 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1987 (đã chết).

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nông Thị K, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bà Nông Thị K ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Trịnh Xuân N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt

- *Nguyên đơn dân sự:* Trường Trung cấp A.

Địa chỉ: Đường 291, xã H, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần L, Hiệu trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông , sinh năm 1969; trú tại thôn N, xã Đ huyện Q, tỉnh Bắc Ninh là Đội trưởng Đội Giáo viên – Trung tâm sát hạch lái xe Âu Lạc, trường Trung cấp A (Theo Giấy ủy quyền ngày 27/4/2022). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố Trần Phú, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Ân Thị N, sinh năm 1973. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Bà Nông Thị K, sinh năm 1949. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bà Nông Thị Kủy quyền tham gia tố tụng cho anh Trịnh Xuân N, sinh năm 1976. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

Chị Đào Thị Vân A, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T là người đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19/10/2017. Khoảng 20 giờ ngày 03/02/2022 T điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại xe Jolie, màu vàng, biển kiểm soát: 99L-0282 từ nhà ra thị trấn C. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến đầu cầu N, thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện L, lúc này khoảng 20 giờ 30 phút, do không tập trung quan sát, không làm chủ tốc độ, tránh xe đi ngược chiều nên đã va chạm với người điều khiển xe máy điện là anh Trịnh Xuân H sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L đang dừng đỗ, dựng chân chống cạnh xe máy điện và anh H đứng cạnh xe máy điện ở lề đường gần lan can cầu phía bên phải theo chiều xã N đi thị trấn C. Sau khi va chạm với xe máy điện và hất anh H văng xuống lề đường, nhưng T không dừng lại để đưa người bị nạn đi cứu chữa mà điều khiển xe ô tô đi sang thị trấn C, đi qua thôn T, xã T, sau đó đi qua cầu N mới rồi đi về nhà. Hậu quả: Anh Trịnh Xuân H bị thương được đưa đến Bệnh viện Bắc Thăng

Long sơ cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị. Do vết thương nặng, đến ngày 04/3/2022 anh H đã tử vong.

Biết tin anh H đã tử vong, ngày 05/3/2022 Trần Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Quá trình đầu thú, T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn các đồ vật, tài liệu gồm: 01 chứng minh nhân dân số: 121978783, mang tên Trần Văn T; 01 giấy phép lái xe hạng C, số: 270171018122, mang tên Trần Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19/10/2017; 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô 99L-0282.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường giao thông liên xã thị trấn C đi N, đoạn đường trải nhựa áp phan, thẳng, phẳng, rộng 6m20. Điểm mốc được xác định đầu cầu bên phải, chiều đường xã N đi thị trấn C. Lấy mép đường bên phải chiều đường xã N đi thị trấn C làm mép chuẩn.

- Vết trượt xước mặt đường kích thước (90 x 20)cm, đầu vết cách mốc chuẩn 10m15, cách mép chuẩn 75cm. Cuối vết cách mép chuẩn 60cm. Ký hiệu số (1), hướng từ N đi thị trấn C.

- Chân trống xe máy điện bằng kim loại cách mốc chuẩn 9m20, một đầu của chân trống xe nằm sát mép đường bên phải chiều N đi thị trấn C, ký hiệu số (2), cách đầu vết (1) là 1m10.

- Đám mảnh nhựa vỡ kích thước trên diện (7,4 x 1,5)m, ký hiệu số (3). Tâm đám mảnh nhựa cách mốc chuẩn 5m, nằm trên mép chuẩn.

- Vết trượt xước trên thành lan can bên phải chiều N đi thị trấn C kích thước (123 x 04)cm. Chiều hướng từ N đi thị trấn C. Đầu vết cách đầu vị trí số (3) là 60cm, cuối vết cách trục sau xe máy điện 160cm. Ký hiệu số (4).

- Xe máy điện không có biển kiểm soát đồ nằm nghiêng phải, đầu xe hướng thị trấn C. Trục xe cách mép chuẩn 60cm, trục trước xe cách mép chuẩn 36cm. Trục trước xe cách mốc chuẩn 3m80. Ký hiệu số (5).

- Yên xe nghi của xe máy điện màu đen bật rời khỏi xe, cách mép chuẩn 95cm, cách mốc chuẩn 1m80. Ký hiệu số (6).

- Chiếc giày da màu đen bên chân trái nằm sát mốc chuẩn và mép chuẩn. Ký hiệu số (7).

- Chiếc giày da màu đen bên chân phải cách mép cầu 1m10; cách mốc chuẩn 4m26; cách vị trí số (7) là 4m10. Ký hiệu số (8).

- Đám mảnh nhựa vỡ kích thước trên diện 6m10 x 20cm. Đầu đám mảnh nhựa vỡ cách mốc chuẩn 8m; cách mép cầu 1m10. Cuối đám mảnh nhựa vỡ cách mép cầu 1m40. Ký hiệu số (9).

- Đám mảnh nhựa vỡ kích thước trên diện 1m80 x 20cm. Đầu đám mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên trái chiều N đi thị trấn C 85cm; cách mốc chuẩn 6m. Cuối đám mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên trái chiều N đi thị trấn C là 36cm.

Ngày 04/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn trung cầu khám nghiệm tử thi: Kết quả khám nghiệm, xác định:

Tử thi là anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Hai lỗ tai khô.
- Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to.
- Hai lỗ mũi khô.
- Miệng khép không kín, lưỡi trong cung răng, trong miệng có dịch màu đỏ.
- Sung nê, bầm tím xung quanh hốc mắt phải.
- Vùng ngực: Có xăm hình hoa văn màu xanh.
- Gò má phải có diện xây sát da, kích thước (3 x 1,5)cm.
- Môi dưới và vùng cằm có diện xây sát da, kích thước (7,5 x 2,5)cm.
- Mạn sườn trái có diện xây sát da, kích thước (9,5 x 2)cm.
- Hố chậu, mặt ngoài mông trái có diện xây sát da, kích thước (22 x 13,5)cm.
- Mặt trong gối trái có diện xây sát da, kích thước (4 x 2)cm.
- Mặt trong 1/3 giữa đùi phải có diện bầm tím da, kích thước (3,5 x 2,7)cm.
- Mặt trước cẳng chân phải có nhiều vết xây sát da bầm tím trên diện (15 x 4)cm.
- Mặt ngoài cổ chân trái có diện xây sát da, kích thước (3 x 1,5)cm.
- Vùng trán phải, sát cung mày phải có vết rách da bờ mép không gọn, kích thước (3,4 x 0,6)cm.
- Vùng thái dương phải có 02 vết rách da bờ mép không gọn, kích thước lần lượt là (1,2 x 0,4)cm và (2,3 x 0,6)cm.
- Giữa tổn thương vùng trán (sát cung mày phải) và tổn thương vùng thái dương phải có diện bầm tím da, kích thước (2,2 x 0,5)cm.
- Sờ nắn thấy gãy cung trước xương sườn 6, 7 bên trái.
- Chọc hút bằng kim tiêm thấy khoang lồng ngực trái có máu không đông lẫn dịch bọt.
- Kiểm tra tổn thương rách da vùng thái dương phải thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da. Hệ thống mạch máu xung quanh tổn thương ở các vị trí khác nhau. Qua các vị trí tổn thương, máu đỏ vẫn rỉ ra.

Ngày 05/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại Jolie, màu sơn vàng, biển kiểm soát 99L-0282 có các dấu vết:

- Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ trên diện (80 x 70)cm, tâm vết nứt vỡ sát mép dưới của kính, cách mép phải 13cm.

- Tại viền bắt kính chắn gió phía trước, góc phải, sát chân cột A có 01 vết lõm kích thước (20 x 10)cm, điểm lõm sâu nhất 3,5cm.

- Nắp Capo có 01 vết hằn lõm trên diện (60 x 50)cm; 01 vết bong tróc sơn diện (37 x 14)cm; phần phía trước bên phải có 01 vết lõm kích thước (20 x 12)cm, nứt vỡ sơn.

- Ba đờ sóc bị vỡ phức tạp và bong tróc sơn trên diện (70 x 42)cm; thanh chắn cửa hút gió bên phải ba đờ sóc bị cong, gãy kích thước (16 x 10)cm.

- Tại mặt Ca lăng, phần viền ốp đèn pha bên phải bị vỡ, bật rời, kích thước (20 x 5,5)cm.

- Tại ốp đèn pha bên phải có 01 vết nứt vỡ, kích thước (35 x 0,1)cm; xước ốp đèn pha trên diện (34 x 25)cm.

- Cụm đèn pha bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

- Nắp rê trước bên phải, phần đầu kim loại bao quanh đèn pha bên phải bị chùn cong, gập vào phía trong trên diện (10 x 8)cm.

- Đèn chiếu hậu bên phải có 01 vết xước nhựa, kích thước (4 x 1)cm.

- Tại khe vỡ phức tạp của ba đờ sóc và cụm đèn pha bên phải có 01 thanh kim loại màu trắng xám, nghi là phần tay xách của xe máy điện.

- Tại góc bên trái Ba đờ sóc có 02 vết nứt vỡ, kích thước lần lượt là (14 x 5)cm, cách mặt đất 60cm và (17 x 11)cm, cách mặt đất 55cm; góc dưới bên trái ba đờ sóc có vết nứt vỡ trên diện (18 x 12)cm, cách mặt đất 31cm.

- Tại ốp đèn pha bên trái có vết xước nhựa trên diện (12 x 12)cm.

- Lớp bên phải phía trước có 01 vết mài sát cao su, kích thước (55 x 10)cm.

Xe máy điện nhãn hiệu Flight, màu sơn đen - đỏ - trắng, không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu. Có các dấu vết:

- Ốp nhựa đầu xe, bảng điều khiển và cụm đèn pha bị vỡ, bật rời; trên ốp nhựa đầu xe có 01 vết nứt vỡ phức tạp trên diện (25 x 18)cm.

- Tại rê phía trước có 01 vết trầy xước nhựa, kích thước (20 x 12)cm.

- Tại giảm xóc bên trái phía trước có 01 vết trầy xước kim loại, kích thước (2,5 x 2)cm, cách mặt đất 34cm; 01 vết trầy xước kim loại, kích thước (0,5 x 0,5)cm, cách mặt đất 18cm.

- Yên xe bị bật rời khỏi xe, bị rách phức tạp phần phía sau trên diện (41 x 12)cm.

- Tay xách bị gãy đôi, một phần bị bật rời khỏi xe, khung vít cố định tay xách bên trái bị cong vênh lên trên.
- Cụm đèn hậu, xi nhan phía sau bị vỡ, bật rời khỏi xe.
- Chấn bụn phía sau bị vỡ, bật rời khỏi vị trí ban đầu; ốp chấn bụn phía sau, bên trái bị bật rời.
- Giảm xóc phía sau, bên trái bị cong hướng từ sau ra trước, điểm cong nhất cách trục bánh sau 28cm, cách mặt đất 48cm.
- Bánh sau bị đùn ép vào Ác quy, không hoạt động được.
- Ốp nhựa phía sau, dưới sàn xe bên trái (dưới phần gác chân) bị bật rời, hỏng lẫy.
- Hệ thống điện tại cụm đèn hậu bị xô đẩy về phía trước, sang phải.
- Khung xe phần bắt vào trục bánh sau bị cong từ ngoài vào trong, từ sau ra trước, điểm cong nhất cách trục bánh trước 20cm.
- Cánh yếm bên phải bị vỡ, trầy xước, bám dính bụn đất và cỏ, bị vỡ trên diện (35 x 15)cm, bật rời khỏi vị trí ban đầu.
- Ốp sườn trái, phải; ốp nhựa dưới yên xe bị bật rời.
- Chân chống phía sau, bên trái có 01 vết vỡ kim loại, kích thước (4 x 2)cm.
- Tại má lốp bánh sau bên trái có 01 vết mài trượt cao su, đứt đoạn, kích thước (55 x 2)cm.
- Khung xe phía sau bên trái có vết mài trượt, bám dính chất màu xanh, kích thước (30 x 3)cm.

Ngày 04/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn Quyết định trưng cầu giám định số 41/QĐ-CSĐT giám định nguyên nhân chết của anh Trịnh Xuân H. Tại Kết luận giám định số 358A/KL-KTHS, ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “

- Nguyên nhân chết của Trịnh Xuân H do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín”.

- Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích:

+ Các tổn thương sâu sát. Rách da, bầm tím được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên.

+ Tổn thương gãy xương sườn do vật tày, lực tác động mạnh tạo nên.

Ngày 15/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn Quyết định trưng cầu giám định số 51, 52, 53, giám định thành phần, hàm lượng ma túy trong máu; nồng độ cồn trong máu; nhóm máu của anh Trịnh Xuân H.

Tại Kết luận giám định số 129/C09-TT2, ngày 23/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu máu thu của Trịnh Xuân H gửi giám định. Không xác định được hàm lượng (nồng độ) Morphine trong mẫu máu gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 926/KL-KTHS, ngày 25/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu thu từ cơ thể anh Trịnh Xuân H (ký hiệu M1) gửi giám định không tìm thấy Ethanol (cồn).

Tại Kết luận giám định số 481/KL-KTHS, ngày 31/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Mẫu máu thu giữ từ tử thi Trịnh Xuân H gửi giám định thuộc nhóm máu O.

Ngày 24/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn Quyết định trưng cầu giám định chiều hướng di chuyển của các phương tiện; vị trí va chạm trên mặt đường của các phương tiện; cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện; Mảnh kim loại găm tại bên phải Ba đờ sóc của xe ô tô 99L-0282 có trùng khớp với dấu vết gãy khuyết bảo vệ yên xe máy điện; tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn. Tại Kết luận giám định số 504/KL-KTHS, ngày 02/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

1. Dấu vết vỡ nhựa, chùn cong, mài sát kim loại, bong tróc sơn tại bên phải đầu xe, bên phải ba đờ sóc của xe ô tô biển số 99L-0282 phù hợp với dấu vết gãy vỡ, chùn cong, mài sát nhựa, kim loại, sạch bụi, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) tại bảo vệ yên phía sau, cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái và khung kim loại tại vị trí tương ứng của xe máy điện không biển số.

Dấu vết mài trượt cao su, bong tróc sơn, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại bên phải ba đờ sóc trước, bên phải má lốp bánh trước của xe ô tô biển số 99L-0282 phù hợp với dấu vết tỳ ném, cong vênh, mài trượt cao su, kim loại tại bên trái má lốp bánh sau, giảm sóc sau bên trái của xe máy điện không biển số.

2. Dấu vết nứt vỡ, bật rời, trượt xước nhựa tại ốp nhựa đầu xe, cụm đèn trước của xe máy điện không biển số phù hợp với quá trình sau va chạm, xe máy điện đổ nghiêng phải, văng rê, đồng thời các vị trí trên tiếp xúc với thành lan can bên phải đường tạo nên dấu vết trượt xước ký hiệu số 4.

Dấu vết trượt xước ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình sau va chạm, xe máy điện không biển số bị nghiêng, đồng thời bên trái chân chống tiếp xúc với mặt đường tạo nên.

3. Mảnh kim loại màu xám găm tại bên phải đầu xe (vị trí vỡ phức tạp giữa ba đờ sóc trước và cụm đèn trước bên phải) được gãy, vỡ ra từ tay xách phía sau (bảo vệ yên xe) của xe máy điện không biển số gửi giám định.

4. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 99L-0282 và xe máy điện không biển số trên mặt đường tại vị trí trước điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 1, thuộc chiều đường dành cho phương tiện chuyển động theo hướng N đi thị trấn C.

5. Chiều hướng chuyển động: Xe ô tô biển số 99L-0282 và xe máy điện không biển số tại thời điểm xảy ra va chạm là cùng chiều.

6. Không đủ căn cứ khoa học để xác định tốc độ của 2 phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.

Ngày 29/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra Yêu cầu định giá tài sản số 33; 34 đối với thiệt hại của xe máy điện không biển số

và xe ô tô biển số 99L-0282. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS, ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Tổng thiệt hại của xe máy điện không biển số là: 2.050.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS, ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lục Ngạn kết luận: Tổng thiệt hại của xe ô tô biển số 99L-0282 là: 10.150.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do Trần Văn T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, khi tránh xe ngược chiều, thiếu tập trung quan sát, không làm chủ tốc độ, dẫn đến va chạm với xe máy điện không có biển số do anh Trịnh Xuân H dừng ở cạnh đường, anh H đứng ở cạnh xe máy điện bên phải chiều đi, đã vi phạm khoản 2 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ, quy định về Tránh xe đi ngược chiều.

Khoản 2 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“2. Các trường hợp nhường đường khi tránh nhau quy định như sau:

c) Xe nào có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật đi trước”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 09/3/2022 Trần Văn T cùng gia đình đã thỏa thuận, bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Trịnh Xuân H số tiền 160.000.000 đồng. Ông Trịnh Xuân N sinh năm 1976 là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Văn T. Đối với thiệt hại của xe máy điện và xe ô tô, không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Về vật chứng của vụ án: Đối với xe ô tô biển số 99L-0282 cùng 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô cùng 01 đăng ký xe ô tô; 01 xe máy điện nhãn hiệu Flight, màu sơn đen - đỏ - trắng, không có biển kiểm soát; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T; 01 bộ quần áo của anh Trịnh Xuân H. Ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 50, trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 270171018122 mang tên Trần Văn T được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để giải quyết theo quy định.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày bản thân bị hại anh Trịnh Xuân H chưa có gia đình, bản thân vẫn ở chung cùng mẹ là bà Nông Thị K. Sau khi bị tai nạn được đi cấp cứu nhưng sau đó tử vong

cũng đã được gia đình bị hại và bị cáo T chủ động đến thăm hỏi và lo toàn bộ chi phí ma chay cho gia đình cũng như bồi thường toàn bộ các chi phí khác với tổng số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Đến nay gia đình không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Ân Thị N (là mẹ đẻ của bị cáo) trình bày bị cáo đã tác động bà và bà đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại bà số tiền này.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn T 03 (Ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Trần Văn T 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 270171018122.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và xin được hưởng án treo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn T là người đã có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19/10/2017. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 03/02/2022 T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại xe Jolie, màu vàng, biển kiểm soát: 99L-0282 từ nhà ra thị trấn C, đi đến đoạn đầu cầu N, thuộc địa phận thôn Thủ Dương, xã N, huyện Lục Ngạn, do không tập trung quan sát, không làm chủ tốc độ, tránh xe đi ngược chiều, xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với xe máy điện nhãn hiệu Flight, màu sơn đen - đỏ - trắng, không có biển kiểm soát, dựng chân chống và anh Trịnh Xuân H đang đứng cạnh xe máy điện ở lề đường gần lan can cầu phía bên phải chiều xã N đi thị trấn C. Sau khi gây tai nạn, T đã điều khiển xe ô tô bỏ đi. Hậu quả anh H bị tử vong. Tổng thiệt hại về tài sản là 12.200.000 đồng.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng con người, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, khi tránh xe ngược chiều, thiếu tập trung quan sát, không làm chủ tốc độ, dẫn đến va chạm với xe máy điện không có biển số do anh Trịnh Xuân H dựng ở cạnh đường, anh H đứng ở cạnh xe máy điện bên phải chiều đi của bị cáo, đã vi phạm khoản 2 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ, quy định về tránh xe đi ngược chiều. Hậu quả anh H chết, sau khi gây tai nạn bị cáo đã điều khiển xe ô tô đi về nhà. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Quá trình sinh sống và tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện Lục Ngạn tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc vào các năm 2020, 2021. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[7] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện nay là trụ cột chính trong gia đình bị cáo hiện phải nuôi 03 con nhỏ, mẹ đẻ bị cáo và em gái bị cáo vẫn ở cùng bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Mức hình phạt tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 6 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lái xe, không có nghề nghiệp gì khác nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 09/3/2022 bị cáo Trần Văn T cùng gia đình đã thỏa thuận, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại anh Trịnh Xuân H số tiền 160.000.000 đồng. Anh Trịnh Xuân N là người được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với thiệt hại của xe máy điện và xe ô tô, anh Trịnh Xuân N, anh Hoàng Văn Q và anh Nguyễn Văn C đại diện theo ủy quyền của trường Trung cấp A không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết. Bà Ân Thị N không yêu cầu bị cáo trả lại bà số tiền 160.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 99L-0282 cùng 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô cùng 01 đăng ký xe ô tô; 01 xe máy điện nhãn hiệu Flight, màu sơn đen - đỏ - trắng, không có biển kiểm soát; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T; 01 bộ quần áo của anh Trịnh Xuân H. Ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 50, trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ. Đối với giấy phép lái xe hạng C số 270171018122 mang tên Trần Văn T là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Về xử lý vật chứng tại phiên đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đề nghị về việc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Trần Văn T 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 270171018122.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã N, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường